

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ H
TỈNH ĐỒNG THÁP**

Bản án số: 58/2020/HS-ST
Ngày 16 - 12 - 2020

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do – Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ H, TỈNH ĐỒNG THÁP

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thành Trung.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Huỳnh Thị Thúy;

Ông Trương Thanh Phong.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Bảo Trâm – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố H, tỉnh Đồng Tháp.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố H, tỉnh Đồng Tháp tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Minh Hoài - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 12 năm 2020, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố H, tỉnh Đồng Tháp xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 58/2020/TLST-HS ngày 30 tháng 11 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 54/2020/QĐXXST-HS ngày 02 tháng 12 năm 2020 đối với bị cáo:

Võ Vi V (tên khác: Hải Q), sinh ngày 03 tháng 5 năm 1989 tại tỉnh Đồng Tháp. Nơi cư trú: Khóm Mỹ P, phường C, thành phố L, tỉnh Đồng Tháp; nghề nghiệp: Tài xế xe; trình độ văn hóa (học vấn): 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Võ Thanh S, sinh năm 1963 và bà Trần Thị T, sinh năm 1960; có vợ Nguyễn Thị Th, sinh năm 1995 và con Võ Lam T; tiền án, tiền sự: Chưa; nhân thân: Ngày 14/9/2012, bị Tòa án nhân dân thành phố L, tỉnh Đồng Tháp xử phạt 06 (sáu) tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích” chấp hành xong hình phạt tù vào ngày 09/11/2012; tạm giữ, tạm giam: Không. Hiện bị cáo đang tại ngoại và áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú” từ ngày 14/9/2020 đến ngày 14/01/2021 tại Khóm Mỹ P, phường C, thành phố L, tỉnh Đồng Tháp.

(Bị cáo có mặt tại phiên tòa).

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Công ty trách nhiệm hữu hạn Một thành viên – Thương mại dịch vụ T (gọi tắt: Công ty).

Người đại diện theo pháp luật của Công ty: Ông Nguyễn Thanh P, chức vụ: Chủ tịch kiêm Giám đốc Công ty.

Nơi cư trú: Số 242, đường Nguyễn Huệ, khóm C, phường B, thành phố L, tỉnh Đồng Tháp (vắng mặt).

- Người làm chứng:

1. Võ Duy D (tên gọi khác: H), sinh năm 1991;

Nơi cư trú: Khóm Mỹ P, phường C, thành phố L, tỉnh Đồng Tháp (vắng mặt).

2. Dương Văn S, sinh năm 1973;

Nơi cư trú: Ấp Bình H, xã Bình T, thị xã (nay là thành phố) H, tỉnh Đồng Tháp (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 16 giờ 50 phút, ngày 13 tháng 8 năm 2020 Tổ tuần tra kiểm soát đảm bảo trật tự an toàn giao thông đường bộ thuộc Phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh Đồng Tháp tuần tra trên tuyến đường tránh Bình T thuộc Ấp Bình H, xã Bình T, thị xã H (nay là thành phố H), tỉnh Đồng Tháp phát hiện xe ô tô tải biển số 66C - 099.74 do Võ Vi V điều khiển có dấu hiệu vi phạm đến lĩnh vực an toàn giao thông đường bộ nên tiến hành kiểm tra. Qua kiểm tra phát hiện trên xe có 1.950 bao thuốc lá điều nhập lậu gồm các loại nhãn hiệu khác nhau, trong đó: 1.000 bao nhãn hiệu HERO, 300 bao nhãn hiệu JET, 300 bao nhãn hiệu NELSON, 300 bao nhãn hiệu SCOTT và 50 bao nhãn hiệu CRAVEN “A” nên tiến hành lập biên bản thu giữ và chuyển đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã H (nay là thành phố H), tỉnh Đồng Tháp thụ lý, giải quyết theo thẩm quyền.

Trong quá trình điều tra đã chứng minh, Võ Vi V là nhân viên của Công ty trách nhiệm hữu hạn Một thành viên - Thương mại dịch vụ T được giao nhiệm vụ lái xe và giao hàng hóa trên địa bàn thị xã H (nay là thành phố H) nhưng muốn có thêm số tiền 500.000 đồng từ việc vận chuyển thuê thuốc lá điều nhập lậu từ thị xã H (nay là thành phố H) sang huyện Lấp Vò, tỉnh Đồng Tháp nên V bất chấp những quy định của Nhà nước về quản lý đối với hoạt động lưu thông hàng hóa có điều kiện.

** Vật chứng đã thu giữ gồm:* 1.000 bao thuốc lá hiệu HERO; 300 bao thuốc lá hiệu JET; 300 bao thuốc lá hiệu NELSON; 300 bao thuốc lá hiệu SCOTT; 50 bao thuốc lá hiệu CRAVEN “A”; 01 xe ô tô tải biển số 66C-099.74, màu trắng, đã qua sử dụng; 01 giấy phép lái xe số 870140006086; 01 giấy chứng minh nhân dân số 341476519, mang tên Võ Vi V; 01 giấy đăng ký xe số 020568 (Bản sao y) và 01 điện thoại di động hiệu Nokia (không xác định loại máy), vỏ màu xanh (màu xanh da trời), bàn phím màu đen, bên trong có sim, điện thoại đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng hoạt động.

** Việc xử lý vật chứng vụ án của Cơ quan điều tra:*

Quá trình điều tra, các vật chứng đã thu giữ nêu trên có liên quan đến vụ án nên Cơ quan điều tra đã nhập vào kho vật chứng Công an thị xã H (nay là thành phố H) theo quy định nhằm phục vụ cho công tác điều tra, truy tố và xét xử. Riêng các vật chứng không liên quan đã trả lại cho chủ sở hữu.

Tại Bản cáo trạng số: 58/CT-VKSTPHN ngày 26 tháng 11 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố H, tỉnh Đồng Tháp truy tố bị cáo Võ Vi V về tội vận chuyển hàng cấm được quy định tại điểm b khoản 1 Điều 191 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội đúng như cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát, lời nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ thu thập được trong hồ sơ vụ án.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân thành phố H thực hành quyền công tố và kiểm sát xét xử đã phát biểu lời luận tội và đề nghị Hội đồng xét xử: Khẳng định hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội vận chuyển hàng cấm. Do đó, Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo về tội trên. Đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 191, điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 35 của Bộ luật Hình sự xử phạt: Bị cáo Võ Vi V với số tiền từ 50.000.000đồng đến 60.000.000đồng.

Căn cứ vào Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, đề nghị:

Tịch thu, tiêu hủy: 03 bao bì màu trắng, dùng băng keo dán kín miệng bao, có chữ ký của những người tham gia niêm phong và dấu đỏ tròn của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã H (nay là thành phố H), được ký hiệu bằng số 1 trên từng bao (bên trong có 1.000 bao thuốc lá hiệu HERO); 01 bao bì màu trắng, dùng băng keo dán kín miệng bao, có chữ ký của những người tham gia niêm phong và dấu đỏ tròn của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã H (nay là thành phố H), được ký hiệu bằng số 2 (bên trong có 300 bao thuốc lá hiệu JET); 01 bao bì màu trắng, dùng băng keo dán kín miệng bao, có chữ ký của những người tham gia niêm phong và dấu đỏ tròn của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã H (nay là thành phố H), được ký hiệu bằng số 3 (bên trong có 300 bao thuốc lá hiệu NELSON); 01 bao bì màu trắng, dùng băng keo dán kín miệng bao, có chữ ký của những người tham gia niêm phong và dấu đỏ tròn của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã H (nay là thành phố H), được ký hiệu bằng số 4 (bên trong có 300 bao thuốc lá hiệu SCOTT); 01 bao bì màu trắng, dùng băng keo dán kín miệng bao, có chữ ký của những người tham gia niêm phong và dấu đỏ tròn của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã H (nay là thành phố H), được ký hiệu bằng số 5 (bên trong có 50 bao thuốc lá hiệu CRAVEN “A”).

Tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước: 01 điện thoại di động hiệu Nokia (không xác định loại máy), vỏ màu xanh (màu xanh da trời), bàn phím màu đen, bên trong có Sim, điện thoại đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng hoạt động.

Trả lại cho bị cáo: 01 giấy phép lái xe số 870140006086 và 01 giấy chứng minh nhân dân số 341476519, mang tên Võ Vi V.

Các vật chứng trên hiện Chi cục Thi hành án dân sự thị xã H (nay là thành phố H), tỉnh Đồng Tháp đang quản lý.

Bị cáo thống nhất toàn bộ nội dung luận tội của Kiểm sát viên và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội, cụ thể: Vào lúc 16 giờ 50 phút, ngày 13 tháng 8 năm 2020 Tổ tuần tra kiểm soát đảm bảo trật tự an toàn giao thông đường bộ thuộc Phòng cảnh sát giao thông Công an tỉnh Đồng Tháp tuần tra trên tuyến đường tránh Bình T thuộc Ấp Bình H, xã Bình T, thị xã H (nay là thành phố H), tỉnh Đồng Tháp phát hiện xe ô tô tải biển số 66C - 099.74 do Võ Vi V điều khiển có dấu hiệu vi phạm đến lĩnh vực an toàn giao thông đường bộ nên tiến hành kiểm tra. Qua kiểm tra phát hiện trên xe có 1.950 bao thuốc lá điều nhập lậu (trong đó có 1.000 bao nhãn hiệu HERO, 300 bao nhãn hiệu JET, 300 bao nhãn hiệu NELSON, 300 bao nhãn hiệu SCOTT và 50 bao nhãn hiệu CRAVEN “A”) nên tiến hành lập biên bản thu giữ; trong quá trình điều tra, bị cáo thừa nhận hành vi dùng phương tiện xe ô tô tải của Công ty trách nhiệm hữu hạn Một thành viên - Thương mại và dịch vụ T để vận chuyển thuê số lượng 1.950 bao (Một nghìn chín trăm năm mươi bao) thuốc lá điều nhập lậu từ thị xã H (nay là thành phố H) sang huyện Lấp Vò của tỉnh Đồng Tháp giao cho người tên K nhằm mục đích nhận số tiền chở thuê là 500.000đồng để tiêu xài cá nhân.

[4] Như vậy, đã có đủ chứng cứ để kết luận hành vi của bị cáo đã phạm tội vận chuyển hàng cấm theo quy định tại khoản 1 Điều 191 của Bộ luật Hình sự.

[5] Tại khoản 1 Điều 191 của Bộ luật Hình sự quy định:

“1. Người nào tàng trữ, vận chuyển hàng cấm thuộc một trong các trường hợp sau đây, nếu không thuộc trường hợp quy định tại các điều 232, 234, 239, 244, 246, 249, 250, 253, 254, 304, 305, 306, 309 và 311 của Bộ luật này, thì bị phạt tiền từ 50.000.000đồng đến 300.000.000đồng hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:

a)

b) Thuốc lá điều nhập lậu từ 1.500 bao đến dưới 3.000 bao;

c) ...”.

[6] Đối với Thuốc lá điều nhập lậu không tem là hàng hóa Nhà nước cấm kinh doanh, bản thân bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, biết việc vận chuyển thuốc lá điều nhập lậu là vi phạm pháp luật, nhưng vì ham lợi, muốn nhanh chóng có tiền để tiêu xài cá nhân nên bị cáo đã có hành vi vận chuyển thuốc lá điều nhập lậu.

[7] Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm trật tự quản lý kinh tế của Nhà nước, gây ảnh hưởng đến tình hình an ninh kinh tế tại địa phương.

[8] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; bị cáo có 01 (một) tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là người phạm tội thành khẩn khai báo và ăn năn hối cải được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[9] Nhân thân của bị cáo: Ngày 14/9/2012, bị Tòa án nhân dân thành phố L, tỉnh Đồng Tháp xử phạt 06 (sáu) tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích” chấp hành xong hình phạt tù vào ngày 09/11/2012; hiện nay, bị cáo có công việc và thu nhập ổn định, đồng thời bị cáo và vợ đang trực tiếp nuôi dưỡng con nhỏ (02 tuổi).

[10] Căn cứ vào tính chất, mức độ, hậu quả do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, Hội đồng xét xử xét thấy khi lượng hình cũng cần phải xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt và có mức phạt tương xứng đối với hành vi phạm tội của bị cáo để thể hiện tính nghiêm minh, nhân đạo của pháp luật xã hội chủ nghĩa, nhằm giáo dục bị cáo trở thành người công dân tốt, có ích cho gia đình và xã hội, đồng thời cũng giáo dục, răn đe, phòng ngừa chung cho những ai có ý định phạm tội như bị cáo.

[11] Đối với hình phạt bổ sung là hình phạt tiền, xét thấy không cần thiết phải áp dụng hình phạt bổ sung nên không áp dụng.

[12] Bị cáo khai nhận số lượng thuốc lá điều nhập lậu trên vận chuyển thuê cho một người tên K ở huyện Lấp Vò, tỉnh Đồng Tháp nhưng không biết cụ thể họ tên, địa chỉ của người này và việc giao dịch vận chuyển thuê không người chứng kiến, không có căn cứ và chưa làm việc được nên không đề cập giải quyết, khi nào làm việc được có căn cứ sẽ xử lý sau, nên Hội đồng xét xử không xem xét xử lý.

[13] Đối với ông Võ Duy D tuy đi cùng xe với bị cáo nhưng không biết bị cáo nhận chở thuê số lượng thuốc lá điều nhập lậu trên (do thuốc lá để trong thùng kín phía sau xe ô tô tải) nên không xem xét xử lý ông D đồng phạm với bị cáo về tội danh trên, nên Hội đồng xét xử không xem xét xử lý.

[14] Trong quá trình điều tra: Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã H (nay là thành phố H) xét thấy: 01 (Một) giấy đăng ký xe số 020568 (Bản sao y) và 01 (Một) xe ô tô tải biển số 66C-099.74, màu trắng đã thu giữ của Công ty trách nhiệm hữu hạn Một thành viên - Thương mại dịch vụ T (do ông Nguyễn Thanh P - Chủ tịch kiêm Giám đốc Công ty là chủ sở hữu), khi bị cáo dùng làm phương tiện

vận chuyển thuê số thuốc lá điều nhập lậu trên Công ty không biết, nên Cơ quan điều tra đã trả lại chiếc xe và giấy đăng ký nêu trên cho Công ty là phù hợp quy định của pháp luật, nên Hội đồng xét xử không xem xét xử lý.

[15] Đối với 01 (Một) giấy đăng ký xe số 020568 (Bản sao y) và 01 (Một) xe ô tô tải biển số 66C-099.74, màu trắng đã thu giữ của Công ty trách nhiệm hữu hạn Một thành viên - Thương mại dịch vụ T (do ông Nguyễn Thanh P - Chủ tịch kiêm Giám đốc Công ty là chủ sở hữu), khi bị cáo dùng làm phương tiện vận chuyển thuê số thuốc lá điều nhập lậu trên Công ty không biết, Cơ quan điều tra không xem xét xử lý ông P đồng phạm với bị cáo về tội danh trên và Viện kiểm sát không đề cập đến nên Hội đồng xét xử không xem xét xử lý.

[16] Đối với 01 (Một) điện thoại di động hiệu Nokia có đặc điểm như trên đã thu giữ của bị cáo dùng để liên hệ việc vận chuyển thuê số thuốc lá điều nhập lậu trên, đây là phương tiện dùng vào việc phạm tội xét nên tịch thu nộp ngân sách Nhà nước. Riêng số tiền bị cáo giao dịch vận chuyển thuê là 500.000đồng nhưng chưa nhận nên không buộc bị cáo phải nộp ngân sách Nhà nước, nên Hội đồng xét xử không xem xét xử lý.

[17] Về vật chứng của vụ án và tài sản tạm giữ: 03 (Ba) bao bì màu trắng, dùng băng keo dán kín miệng bao, có chữ ký của những người tham gia niêm phong và dấu đỏ tròn của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã H (nay là thành phố H), được ký hiệu bằng số 1 trên từng bao (bên trong có 1.000 bao thuốc lá hiệu HERO); 01 (Một) bao bì màu trắng, dùng băng keo dán kín miệng bao, có chữ ký của những người tham gia niêm phong và dấu đỏ tròn của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã H (nay là thành phố H), được ký hiệu bằng số 2 (bên trong có 300 bao thuốc lá hiệu JET); 01 (Một) bao bì màu trắng, dùng băng keo dán kín miệng bao, có chữ ký của những người tham gia niêm phong và dấu đỏ tròn của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã H (nay là thành phố H), được ký hiệu bằng số 3 (bên trong có 300 bao thuốc lá hiệu NELSON); 01 (Một) bao bì màu trắng, dùng băng keo dán kín miệng bao, có chữ ký của những người tham gia niêm phong và dấu đỏ tròn của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã H (nay là thành phố H), được ký hiệu bằng số 4 (bên trong có 300 bao thuốc lá hiệu SCOTT); 01 (Một) bao bì màu trắng, dùng băng keo dán kín miệng bao, có chữ ký của những người tham gia niêm phong và dấu đỏ tròn của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã H (nay là thành phố H), được ký hiệu bằng số 5 (bên trong có 50 bao thuốc lá hiệu CRAVEN “A”), đều liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo và không còn giá trị sử dụng, nên Hội đồng xét xử căn cứ Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự tuyên tịch thu và tiêu hủy; đối với 01 (Một) điện thoại di động hiệu Nokia (không xác định loại máy), vỏ màu xanh (màu xanh da trời), bàn phím màu đen, bên trong có sim, điện thoại đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng hoạt động do bị cáo đã sử dụng vào việc phạm tội, nên Hội đồng xét xử căn cứ Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự tuyên tịch thu, nộp ngân sách nhà nước; trả lại cho bị cáo: 01 (Một) giấy phép lái xe số 870140006086 và 01 (Một) giấy chứng minh

nhân dân số 341476519, mang tên Võ Vi V với lý do: Không liên quan đến việc phạm tội.

[18] Các vật chứng trên hiện Chi cục Thi hành án dân sự thành phố H, tỉnh Đồng Tháp đang quản lý.

[19] Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án để buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 191, điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 35 của Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Võ Vi V (tên gọi khác: Hải Q) phạm tội vận chuyển hàng cấm.

Phạt tiền bị cáo Võ Vi V (tên gọi khác: Hải Q) số tiền 50.000.000 đồng (Năm mươi triệu đồng) để nộp ngân sách nhà nước.

Về vật chứng của vụ án: Căn cứ vào Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu, tiêu hủy: 03 (Ba) bao bì màu trắng, dùng băng keo dán kín miệng bao, có chữ ký của những người tham gia niêm phong và dấu đỏ tròn của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã H (nay là thành phố H), được ký hiệu bằng số 1 trên từng bao (bên trong có 1.000 bao thuốc lá hiệu HERO); 01 (Một) bao bì màu trắng, dùng băng keo dán kín miệng bao, có chữ ký của những người tham gia niêm phong và dấu đỏ tròn của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã H (nay là thành phố H), được ký hiệu bằng số 2 (bên trong có 300 bao thuốc lá hiệu JET); 01 (Một) bao bì màu trắng, dùng băng keo dán kín miệng bao, có chữ ký của những người tham gia niêm phong và dấu đỏ tròn của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã H (nay là thành phố H), được ký hiệu bằng số 3 (bên trong có 300 bao thuốc lá hiệu NELSON); 01 (Một) bao bì màu trắng, dùng băng keo dán kín miệng bao, có chữ ký của những người tham gia niêm phong và dấu đỏ tròn của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã H (nay là thành phố H), được ký hiệu bằng số 4 (bên trong có 300 bao thuốc lá hiệu SCOTT); 01 (Một) bao bì màu trắng, dùng băng keo dán kín miệng bao, có chữ ký của những người tham gia niêm phong và dấu đỏ tròn của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã H (nay là thành phố H), được ký hiệu bằng số 5 (bên trong có 50 bao thuốc lá hiệu CRAVEN “A”).

Tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước: 01 (Một) điện thoại di động hiệu Nokia (không xác định loại máy), vỏ màu xanh (màu xanh da trời), bàn phím màu đen, bên trong có Sim, điện thoại đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng hoạt động.

Trả lại cho bị cáo: 01 (Một) giấy phép lái xe số 870140006086 và 01 (Một) giấy chứng minh nhân dân số 341476519, mang tên Võ Vi V.

Các vật chứng trên hiện Chi cục Thi hành án dân sự thành phố H, tỉnh Đồng Tháp đang quản lý.

Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Võ Vi V (tên gọi khác: Hải Q) phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000đồng (Hai trăm nghìn đồng).

Về quyền kháng cáo: Bị cáo Võ Vi V có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 16 tháng 12 năm 2020). Đối với Công ty trách nhiệm hữu hạn Một thành viên – Thương mại dịch vụ T có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận bản án hoặc tổng đạt bản án theo quy định.

Bản án này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đồng Tháp;
- VKSND tỉnh Đồng Tháp;
- VKSND TP. Hồng Ngự;
- Cơ quan Điều tra Công an TP. Hồng Ngự;
- Cơ quan THA HS Công an TP. Hồng Ngự;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thành Trung